

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẢO LỘC
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2020/HS-ST
Ngày: 25-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

- *Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Qui

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Tăng Thị Nhật Minh

2. Bà Nguyễn Thị Kim Huế

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Đoàn Thị Anh Đào – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tham gia phiên tòa:*** ông Phan Văn Hưng - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 25 tháng 6 năm 2020, tại Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2020/HSST ngày 14 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Minh Th**; tên gọi khác: không; sinh năm: 1999; tại: Lâm Đồng; nơi ĐKNKTT và nơi cư trú: xã L, huyện B, tỉnh L; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: Lớp 5/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn Th1, sinh năm 1974 và bà Vũ Thị Th2 sinh năm 1974, nơi cư trú: xã L, huyện B, tỉnh L; vợ, con: chưa có;

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Tại bản án số 50/2016/HSST của TAND huyện Bảo Lâm xử phạt 06 tháng cải tạo không giam giữ.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 25/2/2020 cho đến nay. (có mặt)

- ***Bị hại:*** Anh Trần Văn Th1, sinh năm 1987; nơi cư trú: đường P, phường L, thành phố B, tỉnh L(có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Phạm Minh Th là người làm thuê phụ mổ heo, gà cho gia đình anh Trần Văn Th1. Hàng ngày Th cùng vợ chồng anh Th1 dậy lúc 23 giờ để mổ heo, gà. Sau đó vợ chồng anh Th1 chở thịt heo, gà ra chợ bán còn Th ngủ lại tại nhà anh Th1. Vào khoảng 05 giờ ngày 06/03/2019, sau khi vợ chồng anh Th1 đi ra chợ, còn một mình Th ở lại nhà anh Th1. Lúc này, Th lục lọi trong các phòng nhà anh Th1 để tìm kiếm tài sản trộm

cấp thì phát hiện 01 con heo đất màu đỏ đặt trên nóc tủ trong phòng ngủ của vợ chồng anh Th1, phía sau con heo đất có 01 lỗ thủng kích thước 2cm x 3cm được bịt lại bằng mảnh vỡ của lỗ thủng và dán bằng keo màu đen, bên trong con heo là tiền vợ chồng anh Thường bỏ tiết kiệm. Tuy nhiên khi này Th chưa trộm cắp tiền trong con heo đất mà để con heo lại chỗ cũ và đi ra phòng khách để ngủ.

Từ thời điểm 08/3/2019 đến 22/10/2019, Phạm Minh Th đã nhiều lần trộm cắp tiền trong con heo đất của gia đình anh Th1 để sử dụng tiêu xài cá nhân, cụ thể:

Lần thứ nhất: khoảng 05 giờ ngày 08/03/2019, sau khi vợ chồng anh Th1 đi ra khỏi nhà, Th lén vào phòng ngủ của vợ chồng anh Th1, mở băng keo màu đen phía sau con heo đất lấy được số tiền 1.000.000 đồng.

Lần thứ 02: khoảng 05 giờ một ngày cách lần thứ nhất khoảng 02 ngày, khi vợ chồng anh Th1 đi khỏi nhà, Th tiếp tục lén vào phòng trộm cắp số tiền 1.000.000 đồng trong con heo đất.

Lần thứ 03: sáng sớm một ngày trong tháng 09/2019, với thủ đoạn tương tự Th trộm cắp số tiền 3.000.000 đồng trong con heo đất.

Lần thứ 04: cách lần thứ 03 khoảng 02 ngày, Th tiếp tục trộm cắp số tiền 1.000.000 đồng trong con heo đất.

Lần thứ 05: cách lần thứ 04 khoảng 02 ngày, Th trộm cắp số tiền 1.000.000 đồng trong con heo đất.

Lần thứ 06: khoảng 05 giờ một ngày trong tháng 10/2019, Th trộm cắp số tiền 3.000.000 đồng trong con heo đất.

Lần thứ 07: cách lần thứ 06 khoảng 01-02 ngày, Th trộm cắp số tiền 1.000.000 đồng trong con heo đất.

Lần thứ 08: vào khoảng 05 giờ ngày 22/10/2019, Th tiếp tục trộm cắp số tiền 1.000.000 đồng trong con heo đất.

Ngoài 08 lần trên, trong thời gian tháng 09/2019 và tháng 10/2019 Th còn 13 lần trộm cắp tiền trong con heo đất của gia đình anh Th1, mỗi lần trộm cắp số tiền 1.000.000 đồng, tổng số tiền trộm cắp là 13.000.000 đồng. Tuy nhiên những lần trộm cắp này Th không nhớ rõ mốc thời gian cụ thể. Toàn bộ số tiền trộm cắp được trong con heo đất của anh Th1, bị cáo Th đã sử dụng tiêu xài cá nhân hết chỉ còn 648.000đ của lần trộm cắp ngày 22/10/2019 đã bị thu giữ.

Về vật chứng: Cơ quan CSĐT công an Tp.Bảo Lộc hiện đang tạm giữ: 01 chiếc điện thoại Iphone 6S dung lượng 16Gb màu vàng; 01 điện thoại Iphone 6S dung lượng 64Gb màu hồng; 01 đồng hồ đeo tay màu vàng, mặt đồng hồ có chữ WWOOR của Phạm Minh Th; 01 con heo đất màu đỏ, bị thủng phần đuôi; Số tiền 2.050.000 đồng còn lại trong con heo đất và số tiền 648.000 đồng thu được trên người Th.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Trần Văn Th1 yêu cầu bị cáo Th bồi thường cho mình số tiền 25.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 53/CT-VKS ngày 07 tháng 5 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc đã truy tố Phạm Minh Th về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Minh Th thừa nhận toàn bộ nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo thừa nhận từ ngày 08/3/2019 đến ngày 22/10/2019 bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi lén lút trộm cắp của anh Trần Văn Th1 tổng số tiền là 25.000.000đ với hành vi cụ thể như Cáo trạng của Viện

kiểm sát đã nêu là đúng, bị cáo không thắc mắc hay khiếu nại gì nội dung của bản cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, đề nghị xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù

Về vật chứng: Trả cho bị cáo 01 chiếc điện thoại Iphone 6S dung lượng 16Gb màu vàng; 01 điện thoại Iphone 6S dung lượng 64Gb màu hồng; 01 đồng hồ đeo tay màu vàng, mặt đồng hồ có chữ WWOOR của Phạm Minh Th nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả cho anh Trần Văn Th1: Số tiền 2.698.000đồng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 con heo đất màu đỏ, bị thủng phần đuôi do không có giá trị sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Phạm Minh Th bồi thường cho anh Trần Văn Th1 số tiền 24.352.000đ.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN XÉT CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thành phố Bảo Lộc; của Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến thắc mắc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử thấy rằng, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng qui định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Từ ngày 08/3/2019 đến ngày 22/10/2019 lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của chủ sở hữu tài sản trong quản lý tài sản, bị cáo Th đã 21 lần lén lút trộm cắp tài sản của anh Trần Văn Th1 với số tiền là 25.000.000đ, trong đó có hai lần chiếm đoạt số tiền trên 2.000.000đ để tiêu xài cá nhân là hành vi vi phạm pháp luật, xâm phạm trái pháp luật đến quyền sở hữu tài sản của người khác, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Đối chiếu lời khai của bị cáo Th; lời khai của bị hại và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ khẳng định hành vi của bị cáo Th đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được qui định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất hành vi do bị cáo Th thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện bị cáo coi thường kỷ cương pháp luật, hành vi trên không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương; cần thiết phải áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt thật nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo đang bị Công an huyện

Bảo Lâm khởi tố về tội Trộm cắp tài sản. Xét cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, vì vậy cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Về nhân thân: Tại bản án số 50/2016/HSST của TAND huyện Bảo Lâm xử phạt 06 tháng cải tạo không giam giữ.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có việc làm, Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về vật chứng: Trả cho bị cáo 01 chiếc điện thoại Iphone 6S dung lượng 16Gb màu vàng; 01 điện thoại Iphone 6S dung lượng 64Gb màu hồng; 01 đồng hồ đeo tay màu vàng, mặt đồng hồ có chữ WWOOR của Phạm Minh Th nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với số tiền 2.050.000đ do anh Th1 giao nộp cần trả lại cho anh Th1, đối với số tiền 648.000đ thu giữ từ bị cáo Th đây là số tiền bị cáo trộm cắp của anh Th1 nên cần trả cho anh Th1.

Đối với 01 con heo đất màu đỏ, bị thùng phân đuôi không có giá trị sử dụng, anh Th1 đề nghị tịch thu tiêu hủy nên tịch thu tiêu hủy.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Phạm Minh Th bồi thường cho anh Trần Văn Th1 số tiền 24.352.000 đồng (hai mươi bốn triệu ba trăm năm mươi hai nghìn đồng).

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Minh Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo **Phạm Minh Th 24 (hai mươi bốn)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả cho bị cáo Phạm Minh Th 01 chiếc điện thoại Iphone 6S dung lượng 16Gb màu vàng; 01 điện thoại Iphone 6S dung lượng 64Gb màu hồng; 01 đồng hồ đeo tay màu vàng, mặt đồng hồ có chữ WWOOR nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả cho anh Trần Văn Th1: Số tiền 2.698.000 đồng (hai triệu sáu trăm chín mươi tám nghìn đồng)

Tịch thu tiêu hủy: 01 con heo đất màu đỏ, bị thùng phân đuôi.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/5/2020 và ủy nhiệm chi ngày 14/5/2020 giữa Công an thành phố Bảo Lộc với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc).

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 589 Bộ luật Dân sự

Buộc bị cáo Phạm Minh Th có trách nhiệm bồi thường cho anh Trần Văn Th1 số tiền 24.352.000 đồng (hai mươi bốn triệu ba trăm năm mươi hai nghìn đồng).

“Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự”.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về lệ phí, án phí tòa án. Buộc bị cáo Phạm Minh Th phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.217.600đ (một triệu hai trăm mười bảy nghìn sáu trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKS tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp;
- VKS nhân dân thành phố Bảo Lộc;
- Công an thành phố Bảo Lộc;
- Nhà tạm giữ CATP Bảo Lộc;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục T.H.A thành phố Bảo Lộc;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Qui.